

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH LỢI  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2024/DS-ST  
Ngày: 19-7-2024  
V/v tranh chấp hợp đồng  
mua bán tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Khanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đào Văn Vĩnh

2. Bà Kim Thị Sà Mết

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Ngọc Nhiều, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Mỹ Tiên, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 62/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Quang Đ (chủ hộ kinh doanh Cửa hàng Máy lọc nước Aqua C), sinh năm 1990. Địa chỉ: Số D C, Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.住所 ở hiện nay: Số B, Đường T, khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1980. Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

(Ông Lê Quang Đ, ông T xin vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 28/12/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Lê Quang Đ trình bày:*

Ngày 26/10/2022, Cửa hàng Máy lọc nước A do ông làm chủ có ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa số T10-T6nn/HĐMB-ACL về việc mua bán máy lọc nước

theo hình thức trả góp. Nội dung là ông bán máy lọc nước với giá là 7.790.000 đồng, thỏa thuận ông T trả trước 7.90.000 đồng còn lại 7.000.000 đồng thì ông T mỗi tháng 1.000.000 đồng. Ông đã lắp đặt máy lọc nước cho ông T theo thỏa thuận nhưng ông T chỉ thanh toán số tiền 4.290.000 đồng từ tháng 12/2022 đến tháng 10/2023. Còn lại 3.500.000 đồng thì ông T không thanh toán cho đến nay. Ông đã rất hỗ trợ, tạo mọi điều kiện để thanh toán nợ nhưng ông T vẫn không hợp tác cố tình trì hoãn trong việc thu hồi nợ. Nay yêu cầu ông T trả hết số tiền mua hàng là 3.500.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

*Bị đơn ông Huỳnh Văn T trình bày:*

Vào năm 2022, ông có mua máy lọc nước của Cửa hàng máy lọc nước Aqua C theo hình thức trả góp. Giá mua là 7.790.000 đồng, đã thanh toán được số tiền 4.290.000 đồng và hiện nay còn nợ 3.500.000 đồng. Do điều kiện khó khăn nên ông không có tiền trả. Ông đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Quang Đ.

*Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:*

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các Điều 70, 71, 73 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Quang Đ (chủ hộ kinh doanh Cửa hàng máy lọc nước A) đối với ông Huỳnh Văn T. Buộc ông Huỳnh Văn T có nghĩa vụ thanh toán cho ông Lê Quang Đ số tiền 3.500.000 đồng. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông T phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng ông Lê Quang Đ, ông Huỳnh Văn T vắng mặt và yêu cầu xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Đ và ông T.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ông Đ khởi kiện yêu cầu ông Thiên thanh toán tiền bán máy lọc nước. Ông Thiên cư t1 tại ấp C, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Cho nên đây là tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản và vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi theo quy định khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Ông Đ yêu cầu ông T trả 3.500.000 đồng mà ông T đã mua máy lọc nước của Cửa hàng Máy lọc nước A do ông Đ làm chủ hộ kinh doanh. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, ông Đ cung cấp Hợp đồng mua bán hàng hóa để

ngày 26/10/2022. Theo nội dung hợp đồng thì ông T mua 01 máy lọc nước 2 vòi nóng – nguội. Giá thanh toán là 7.790.000 đồng. Trả trước 790.000 đồng, còn lại thanh toán trong 07 tháng, mỗi tháng 1.000.000 đồng. Ông Đ xác định, đã lắp đặt máy lọc nước cho ông T và ông T đã thanh toán từ tháng 12/2022 đến tháng 10/2023 là 4.290.000 đồng, còn lại 3.500.000 đồng chưa thanh toán. Bị đơn ông T thống nhất với hợp đồng mua bán hàng hóa ngày 26/10/2022 và đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Đ. Tuy nhiên, do điều kiện khó khăn nên không có tiền trả.

Theo quy định tại Điều 430 của Bộ luật Dân sự thì: “*Hợp đồng mua bán tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên bán chuyển quyền sở hữu tài sản cho bên mua và bên mua trả tiền cho bên bán*” và Điều 440 quy định về nghĩa vụ trả tiền: “*1. Bên mua có nghĩa vụ thanh toán tiền theo thời hạn, địa điểm và mức tiền được quy định trong hợp đồng. 2. Trường hợp các bên chỉ có thỏa thuận về thời hạn giao tài sản thì thời hạn thanh toán tiền cũng được xác định tương ứng với thời hạn giao tài sản. Nếu các bên không có thỏa thuận về thời hạn giao tài sản và thời hạn thanh toán tiền thì bên mua phải thanh toán tiền tại thời điểm nhận tài sản.*”

Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông Đ yêu cầu ông T trả 3.500.000 đồng và không yêu cầu tính lãi là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do yêu cầu khởi kiện của ông Đ được Toà án chấp nhận nên ông T phải chịu án phí số tiền là 300.000 đồng. Ông Đ không phải chịu án phí. Ông Đ đã nộp tạm ứng án phí số tiền 551.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0013555 ngày 28/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi nên được hoàn lại.

[5] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận toàn bộ quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 430, 440, Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Quang Đ đối với ông Huỳnh Văn T.

Buộc ông Huỳnh Văn T có trách nhiệm trả cho ông Lê Quang Đ số tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Huỳnh Văn T phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Ông Lê Quang Đ đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0003976 ngày 28/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi được hoàn lại toàn bộ.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Dương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi;
- Dương sự;
- Lưu: HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Duy Khanh**